

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng tài nguyên khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại khu vực Hòn Ô Gà, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định” của Công ty TNHH Xây dựng Phú Phong
(Trữ lượng tính đến ngày 01 tháng 10 năm 2020)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 60/2017/TT-BTNMT ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số 3129/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh thành lập Hội đồng thăm định Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản các mỏ đất làm vật liệu san lấp;

Căn cứ Giấy phép thăm dò số 72/GP-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Xây dựng Phú Phong;

Theo Biên bản cuộc họp Hội đồng thăm định Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản tại phiên họp ngày 05/11/2020 và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1089/TTr-STNMT ngày 18/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua báo cáo và phê duyệt trữ lượng tài nguyên khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất làm vật liệu san lấp tại khu vực Hòn Ô Gà, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định” do Công ty TNHH Xây dựng Phú Phong thực hiện, với các nội dung chính sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò, phê duyệt trữ lượng là 1,65ha có tọa độ xác định tại Phụ lục 01 kèm theo Quyết định này.

2. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đã tính trong báo cáo:

- Trữ lượng đất làm vật liệu san lấp khu mỏ theo cấp 122: 201.870m³.
- Khối lượng đất bóc: 4.608 m³.

3. Hệ số nở ròi đất san lấp: 1,21.

4. Mức sâu các khối trữ lượng phê duyệt:

Trữ lượng và tài nguyên khoáng sản đất làm vật liệu san lấp của từng khối, cấp được thông kê chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo của Quyết định này.

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo kết quả thăm dò được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác mỏ và giao nộp lưu trữ địa chất.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công Thương; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn, Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng Phú Phong và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT: N. T. Thanh;
- Lưu: VT, K4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC 1
TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ, PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG KHOÁNG
SẢN TẠI KHU VỰC HỒN Ồ GÀ, XÃ BÌNH NGHI, HUYỆN TÂY SƠN,
TỈNH BÌNH ĐỊNH

*(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số: /QĐ-UBND ngày tháng
năm 2020 của UBND tỉnh)*

Hệ tọa độ VN-2000 (KKT 108°15', múi chiếu 3°)		
Điểm	X(m)	Y(m)
1	1.535.615	578.057
2	1.535.569	578.159
3	1.535.434	578.102
4	1.535.479	577.999
Diện tích 1,65ha		

PHỤ LỤC 2
THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN TẠI KHU VỰC HÒN Ồ GÀ, XÃ
BÌNH NGHI, HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Quyết định phê duyệt trữ lượng số: /QĐ-UBND ngày tháng năm
2020 của UBND tỉnh)

1. Trữ lượng đất làm vật liệu san lấp

STT	Số hiệu khối - Cấp trữ lượng	Mức sâu thấp nhất khối trữ lượng (m)	Diện tích mặt cắt trung bình (m ²)	Khoảng cách mặt cắt (m)	Trữ lượng đất san lấp cấp 122 (m ³)
1	K1-122	+32	1.796	112,4	201.870
Tổng trữ lượng cấp 122					201.870

2. Khối lượng đất bóc

STT	Số hiệu khối - Cấp trữ lượng	Chiều dày trung bình lớp phủ (m)	Diện tích mặt cắt trung bình (m ²)	Khoảng cách mặt cắt (m)	Khối lượng đất bóc (m ³)
1	ĐB1	0,25	41,0	112,4	4.608
Tổng khối lượng đất bóc					4.608